

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2023/HSST
Ngày 27-9-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Độ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Oanh và ông Trần Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thái Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Th Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2023/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Th: Tên gọi khác: không; sinh ngày 29 tháng 9 năm 198x tại tỉnh Yên Bái; nơi thường trú: Thôn Đ1, xã Ng, huyện Ch, tỉnh Tuyên Quang, nơi ở: Tổ 1x, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Ngô Thị D; có chồng Lý Văn Th (đang chấp hành án phạt tù tại trại giam T, tỉnh Tuyên Quang); con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 27/2009/HSST ngày 27/02/2009 của TAND thành phố Yên Bái xử phạt Nguyễn Thị Th 03 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy; Tại Bản án số 03/2012/HSST ngày 17/01/2012 của TAND thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt Nguyễn Thị Th 08 năm 06 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt ngày 17/02/2018). Bị cáo bị tạm giữ ngày 25/6/2023, tạm giam ngày 28/6/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Yên Bái. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Anh H, sinh năm 196x; nơi thường trú: Tổ 2x, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai; nơi ở: Tổ 0x, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Có mặt

Người chứng kiến: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 19xx, địa chỉ: Tổ 0x, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 25/6/2023, Th một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đỏ, BKS 21T6- 4797 đi vào khu vực “Xóm Bụi” (thuộc tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái) mua của một người không biết, tên tuổi, địa chỉ, 01 gói ma túy Heroine được gói trong giấy bạc màu trắng với số tiền là 500.000đồng, mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Th cất vào túi quần đang mặc trên người và đi về, khi đi đến khu vực tổ 0x, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái thì bị Công an thành phố Yên Bái phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất nghi là ma túy (Heroine), được để trong túi quần bên trái Nguyễn Thị Th đang mặc; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô mang biển số: 21T6 - 4797, nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đỏ; 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Th và số tiền 140.000đồng.

Tại bản Kết luận giám định số: 399/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của phòng KỹThật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái xác định: “Chất bột nén màu trắng do Nguyễn Thị Th tự nguyện giao nộp khi bắt quả tang có khối lượng là: 0,16gam (không phải mười sáu gam); 0,07gam trích từ 0,16 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine”

Cáo trạng số 74/CT-VKS-TP ngày 30/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố Nguyễn Thị Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng; án phí; quyền kháng cáo: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo, không có tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và

những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ của vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 25 tháng 6 năm 2023 Nguyễn Thị Th đã có hành vi tàng trữ 0,16 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đây là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó cần đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân. Bị cáo hiểu rõ tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe của con người việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy (bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 17/02/2018), nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, ý thức rèn luyện bản thân rất kém. Do đó cần phải có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản, do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

Đối với 0,07 gam trích từ 0,16gam ma túy loại Heroine thu giữ khi bắt quả tang của Nguyễn Thị Th Cơ quan giám định đã sử dụng vào việc giám định, không hoàn lại mẫu vật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 0,09 gam ma túy loại Heroine được niêm phong (sau khi đã trích mẫu giám định); 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong là vật cấm tàng trữ, lưu hành, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng, màu đen lắp sim số: 0376.357.067 và số tiền 140.000đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) xe mô tô BKS 21T6 - 4797, nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đỏ đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của ông Đỗ Anh H, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Hải là phù hợp, cần chấp nhận.

[8] Đối với người bán ma túy cho Th ngày 25/6/2023, do Th không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không đủ căn cứ để điều tra làm rõ.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2023.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,09 gam túy loại HeroineTh giữ của bị cáo Nguyễn Thị Th niêm phong trong 01 phong bì do phòng KỹThật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi “Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị Th, thu giữ tại phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái ngày 25/6/2023 (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì thư các mép dán kín, có họ tên chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong cùng 04 (bốn) hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái; 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Th số tiền 140.000đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng) đựng trong một phong bì thư do công an thành phố Yên Bái phát hành, mặt trước có ghi “ Tiền thu giữ trong vụ Nguyễn Thị Th (niêm phong ngày 07/7/2023)”. Mặt sau phong bì các mép được dán kín, có họ tên chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong và 04 (bốn) hình dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Yên Bái; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng, màu đen lắp sim số: 0376.357.067; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Th.

(Vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 31 tháng 08 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị Th phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP. Yên Bái,
- Công an TP;
- HSNV Công an TP. Yên Bái;
- Nhà tạm giữ CA TP. Yên Bái;
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Bị cáo;
- Lưu HS, TA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Độ